

Cần Thơ, ngày tháng năm 2018

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN
NĂM HỌC 2018-2019

Tên học phần: Dược xã hội học

Mã học phần: 000458

1. Thông tin về học phần

Số tín chỉ: 2

- Lý thuyết: 2 Tổng số tiết quy chuẩn: 30

- Thực hành: 0 Tổng số tiết quy chuẩn: 0

Phân bổ thời gian: học kỳ 5

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
	L	T	P	O	
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	20	0	0	10	20 + 10 + 60 = 90

Loại học phần: Bắt buộc

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Không

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt

2. Đơn vị phụ trách: Bộ môn Quản lý & Kinh tế Dược

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT)

+ **Về kiến thức:**

MT1. Hiểu được các khái niệm về xã hội học y tế.

MT2. Hiểu được tổ chức ngành Dược Việt Nam

MT3. Hiểu và vận dụng được các nội dung chủ yếu của Luật Bảo hiểm y tế, chính sách quốc gia về thuốc của Việt Nam.

+ **Về kỹ năng**

MT4. Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ số thống kê y tế.

MT5. Phân tích được vai trò của dược sĩ trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

+ Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

MT6. Nhận thức được vai trò của người dược sĩ trong hệ thống y tế.

MT7. Áp dụng được những nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ của người cán bộ y tế trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

MT8. Làm việc độc lập và làm việc nhóm, phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

MT9. Có khả năng học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT										
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8	PO9	PO10	PO11
000458	Dược xã hội học	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
		PO12	PO13	PO14	PO15	PO16	PO17	PO18	PO19	PO20	PO21	
		0	0	0	0	0	1	1	1	1	1	

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CDR của HP	Nội dung CDR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CDR của CTĐT
Kiến thức			
MT1	CO1	Hiểu được các khái niệm về xã hội học y tế.	PO2
MT2	CO2	Hiểu được được tổ chức ngành Dược Việt Nam	PO2
MT3	CO3	Hiểu và vận dụng được các nội dung chủ yếu của Luật Bảo hiểm y tế, chính sách quốc gia về thuốc của Việt Nam.	PO1, PO2
Kỹ năng			
MT4	CO4	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ số thống kê y tế.	PO21
MT5	CO5	Phân tích được vai trò của dược sĩ trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.	PO2
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT6	CO6	Nhận thức được vai trò của người dược sĩ trong hệ thống y tế.	PO17
MT7	CO7	Áp dụng được những nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ của người cán bộ y tế trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.	PO18

MT8	CO8	Làm việc độc lập và làm việc nhóm, phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	PO17, PO19
MT9	CO9	Có khả năng học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.	PO18, PO20

6. Nội dung tóm tắt của học phần

Gồm 12 bài. Học phần Dược xã hội cung cấp cho sinh viên những kiến thức về lịch sử ngành Dược, về tổ chức y tế, tổ chức ngành Dược Việt Nam, về nội dung của luật Bảo hiểm y tế, chính sách quốc gia về thuốc của Việt Nam. Sinh viên còn được cung cấp kiến thức về dân số, về các thống kê y tế và vai trò của dược sĩ trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CDR của HP đạt được
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3, CO4
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO5, CO6, CO7, CO8, CO9
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO3, CO4, CO5

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận theo nhóm các vấn đề liên quan đến bài học; tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng bài tại lớp
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá		Điểm tối đa
1	Chuyên cần	10	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5	10
		10	- Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5	10
2	Kiểm tra giữa kỳ	30	- Sinh viên làm một bài kiểm tra cá nhân - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể)	CO1, CO2, CO3, CO4	10
3	Thi kết thúc HP	50	- Thi kết thúc học phần + Hình thức thi: trắc nghiệm + Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án của giảng viên ra đề	CO1, CO2, CO3, CO4	10

10. Học liệu

10.1 Tài liệu học tập

[1] Bộ môn Bộ môn Quản lý & Kinh tế dược, Khoa Dược, Trường ĐH Nam Cần Thơ (2018), *Bài giảng Dược xã hội học*.

10.2 Tài liệu tham khảo

[2] Trương Việt Dũng (2011), *Tổ chức và quản lý Y tế*, NXB Y học.

11. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
1	Bài 1. Đại cương về Xã hội học y tế	[1] (trang 1)	CO1
	Bài 2. Đại cương về Dược xã hội	[1] (trang 10)	CO1
2	Bài 3. Vai trò các nhân tố xã hội trong hoạt động dược	[1] (trang 15)	CO2, CO6, CO7, CO8
3	Bài 4. Lịch sử ngành Dược	[1] (trang 25)	CO2, CO5, CO6, CO7
4	Bài 5. Tổ chức ngành Dược Việt Nam	[1] (trang 51)	CO2, CO5, CO6, CO7,

			CO8
5	Bài 6. Vấn đề sử dụng thuốc trong cộng đồng và một số thách thức của Dược xã hội học	[1] (trang 69)	CO4, CO5
6	Bài 7. Tự điều trị	[1] (trang 77)	CO3, CO6, CO7, CO8
7	Bài 8. Vai trò của thuốc trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân	[1] (trang 83)	CO3, CO9
8	Bài 9. Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm y tế	[1] (trang 90)	CO3
9	Bài 10. Chính sách thuốc thiết yếu của Việt Nam	[1] (trang 106)	CO3
10	Bài 11. Công tác dược tại bệnh viện	[1] (trang 112)	CO3
	Bài 12. Quan điểm của Đảng Cộng Sản Việt Nam về công tác y tế	[1] (trang 134)	CO3, CO8

12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, phấn, micro, máy chiếu và loa

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

(đã ký)